

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Văn Thanh.

Thư ký phiên toà: Ông Giang Tiến Hiệp - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà: Bà Lương Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Giàng Thị V** (Tên gọi khác: Không); giới tính: Nữ; sinh ngày 12 tháng 6 năm 1995, tại thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai; nơi cư trú: Bản H, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Không biết chữ; chức vụ trước khi phạm tội: Không; con ông Giàng A P (Đã chết) và con bà Vàng Thị D (Đã chết); gia đình bị can có 07 anh chị em; bị cáo là con thứ sáu trong gia đình; có chồng là Vàng A D, sinh năm 1990; bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ hồi 17 giờ 40 phút ngày 24/4/2023, đến ngày 25/4/2023 bị khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu (Có mặt).

- Bị hại:

1. Anh Trần Giang N, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Tổ dân phố x, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Kim H, sinh năm 1981; Nơi cư trú: Tổ dân phố y, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt).

3. Anh Phan Văn H, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Tổ dân phố z, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt).

- Người làm chứng:

1. Chị Thào Thị M, sinh ngày 10/11/2005; nơi cư trú: Bản T, xã H, huyện T,

tỉnh Lai Châu; nơi tạm trú và chỗ ở hiện nay: Bản H, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu. Người đại diện hợp pháp của Thào Thị M là ông Vàng A L, sinh năm 1981; nơi cư trú: Bản H, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt).

2. Ông Hoàng Văn H, sinh năm 1972; nơi cư trú: Tổ dân phố y, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt).

- *Người phiên dịch cho bị cáo:* Anh Thào A V, sinh năm 1989; nơi cư trú: Tổ dân phố y, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu; nơi công tác: Phòng Dân tộc huyện T, tỉnh Lai Châu (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 24/4/2023, Giàng Thị V uống rượu tại nhà bố chồng V là ông Vàng A P, sinh năm 1959 trú cùng bản. Đến khoảng hơn 16 giờ cùng ngày, cháu Thào Thị M, sinh ngày 10/11/2005 trú cùng bản là cháu của V lấy xe gắn máy biển kiểm soát 25AA-005.92 là xe của ông P và điều khiển xe chở V đi xuống bản Chom Chăng, xã Thân Thuộc, huyện Tân Uyên để mua cá về ăn tối. M điều khiển xe chở V đi theo Quốc lộ 32, khi đi đến Km 380+100 thuộc tổ dân phố 26, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên thì bị đồng chí thượng úy Nguyễn Kim H, sinh năm 1981 và đồng chí trung úy Trần Giang N, sinh năm 1985 thuộc đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện T đang thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát, đảm bảo trật tự an toàn giao thông yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Tại đây Thào Thị M không xuất trình được đăng ký xe và bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới còn hiệu lực nên đồng chí Trần Giang N là tổ trưởng tổ tuần tra, kiểm soát đã thông báo lỗi vi phạm rồi mời Thào Thị M đến vị trí của đồng chí đại úy Phan Văn H, sinh năm 1985 là thành viên tổ tuần tra, kiểm soát để làm việc và lập biên bản vi phạm hành chính đồng thời đồng chí H dắt chiếc xe đến vị trí chỗ đồng chí H để lập biên bản tạm giữ phương tiện theo quy định. Khi thấy M bị giữ xe, Giàng Thị V nói với đồng chí Nguyễn Kim H “*cho chúng tôi đi xuống dưới này một tý để mua cá về ăn, có khách ở nhà, xin cán bộ tha cho vì lần này là lần đầu*”. Sau khi trình bày lý do xong, V tự ý dắt chiếc xe đi nhưng bị đồng chí H giữ lại, lúc này V vẫn còn say rượu nên đã nói to tiếng và chửi bới cán bộ Cảnh sát giao thông và giằng co chiếc xe với đồng chí H một lúc dẫn đến chiếc xe gắn máy biển kiểm soát 25AA-005.92 bị đổ ra đường hai lần. Ngay sau đó đồng chí Trần Giang N đi đến vị trí V và đồng chí H đang giằng co chiếc xe để đề nghị V chấp hành nhưng V không chấp hành nên đồng chí N giữ tay V lại để đồng chí H dắt xe vì phạm lên thùng xe. Khi bị giữ tay, V dùng chân phải đạp vào đồng chí N nhưng không trúng rồi quay người lại cắn một phát vào cẳng tay phải khiến đồng chí N bị đau phải buông tay ra, sau đó V giơ chân phải ra ngăn không cho đồng chí H dắt xe gắn máy lên xe tải của Cảnh sát giao thông đang để gần đó nhằm cản trở lực lượng Cảnh sát giao thông thực hiện nhiệm vụ. Trước hành động của V, các đồng chí Cảnh sát giao thông Công an huyện Tân Uyên đã dùng còng số 8 khóa tay V lại rồi lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với V về hành vi chống người thi hành công vụ sau đó bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên để giải

quyết. Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 66/KLTTCT-TTPYLC ngày 26/4/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Lai Châu xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Giang N tại thời điểm giám định là: 1%.

Về vật chứng của vụ án: Tạm giữ của Thảo Thị M 01 chiếc xe gắn máy biển kiểm soát 25AA-005.92, nhãn hiệu DETECH, màu sơn nâu, đã qua sử dụng. Đối với chiếc xe này, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của ông Vàng A P, sinh năm 1959, trú tại bản H, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu đã cho Thảo Thị M mượn rồi M điều khiển chở Giàng Thị V tham gia giao thông và vi phạm hành chính, sau đó V thực hiện hành vi chống người thi hành công vụ. Hiện cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã bàn giao vật chứng của vụ án là chiếc xe gắn máy biển kiểm soát 25AA-005.92 cho đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện Tân Uyên để xử lý theo quy định.

Về bồi thường dân sự: Bị hại Trần Giang N và các thành viên tổ tuần tra, kiểm soát thuộc Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện Tân Uyên không đề nghị bị cáo Giàng Thị V phải bồi thường gì.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 35/QĐ-VKSTU, ngày 19/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu truy tố bị cáo Giàng Thị V về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về Quyết định đề nghị truy tố theo thủ tục rút gọn của Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên và Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên giữ nguyên quan điểm truy tố đồng thời phân tích, đánh giá toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giàng Thị V phạm tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Giàng Thị V từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 24/4/2023 đến ngày 25/4/2023 và quy đổi ngày tạm giữ đối với bị cáo.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại Trần Giang N và các thành viên tổ tuần tra, kiểm soát thuộc Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện Tân Uyên không đề nghị bị cáo Giàng Thị V phải bồi thường gì. Do vậy Hội đồng xét xử không phải xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Bị cáo Giàng Thị V là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã gây khó khăn cho việc người có thẩm quyền thi hành công vụ trong việc xử lý các vi phạm giao thông đường bộ, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo ý thức được nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó bị cáo đã phạm vào tội “Chống người công vụ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo sinh ra và lớn lên được bố, mẹ nuôi dưỡng nhưng không được đi học mà ở nhà phụ giúp gia đình tại phường C, thị xã S, tỉnh Lào Cai. Từ năm 2012 cho đến nay, bị cáo lập gia đình và sinh sống tại bản H, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Ngày 24/4/2023 bị cáo thực hiện hành vi chống người thi hành công vụ đến ngày 25/4/2023 bị cáo bị khởi tố.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ do không được đi học nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có một mức án phù hợp, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra. Xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, khi thực hiện hành vi phạm tội bản thân bị cáo nhận thức pháp luật có nhiều hạn chế do sử dụng rượu bia nên có sự nông nổi nhất thời. Do đó không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu nơi bị cáo cư trú quản lý, giáo dục cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo để bị cáo trở thành công dân tốt,

có ích cho gia đình và xã hội. Ngoài ra bị cáo nghề nghiệp là làm ruộng, nguồn thu nhập thấp và phải nuôi dưỡng 03 con nhỏ nên Hội đồng xét xử xét thấy cần miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Giang N và các thành viên tổ tuần tra, kiểm soát thuộc Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện Tân Uyên không đề nghị bị cáo Giàng Thị V phải bồi thường gì. Do vậy Hội đồng xét xử không phải giải quyết.

[5] Những vấn đề có liên quan: Đối với Thào Thị M là người điều khiển xe gắn máy chở Giàng Thị V tham gia giao thông, khi bị Cảnh sát giao thông yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính M chấp hành hiệu lệnh và không có hành vi trực tiếp hay giúp sức V chống người thi hành công vụ nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự đối với M là có căn cứ. Còn đối với hành vi không xuất trình được giấy tờ xe liên quan khi tham gia giao thông của M, Công an huyện Tân Uyên đã tiến hành xử phạt hành chính đối với Thào Thị M theo quy định.

Đối với hành vi cản vào tay đồng chí Trung úy Trần Giang N của bị cáo Giàng Thị V, do tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của đồng chí N là 1% không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi cố ý gây thương tích nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên không đề cập xử lý đối với Giàng Thị V về tội Cố ý gây thương tích là có căn cứ.

[6] Về vật chứng: Đối với chiếc xe gắn máy biển kiểm soát 25AA-005.92 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã giao cho đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện Tân Uyên để xử lý theo quy định. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 330; Điều 36; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 463; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Giàng Thị V phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Giàng Thị V 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ 01 (Một) ngày tạm giữ, quy đổi thành 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ. Còn phải chấp hành 08 (Tám) tháng 27 (Hai mươi bảy) ngày cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T tỉnh Lai Châu nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ

ngày Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu nhận được Quyết định thi hành án hình sự và bản sao Bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Trường hợp bị cáo không có việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên. Các bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết lên tòa án cấp trên.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- UBND thị trấn T;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Văn Thanh